

Số: 01/2023/ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 25 tháng 5 năm 2023.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/5/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội nhất trí thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo của Ban điều hành Công ty về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.

Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.

Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 như sau:

5.1. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

Do lợi nhuận sau thuế năm 2022 âm 23,25 tỷ đồng nên Công ty không trích lập Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động, Quỹ thưởng Người quản lý và không chia cổ tức năm 2022.

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023:

- Tỷ lệ trích lập các quỹ (sau khi trừ lợi nhuận âm 2022 chuyển sang):

+ Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 13% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: 2% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Chia cổ tức năm 2023: tối thiểu 13%/mệnh giá cổ phần.

Nội dung 6: Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty) và kế hoạch năm 2023.



Nội dung 7: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Nội dung 8: Thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động. Cụ thể như sau:

Vốn điều lệ đã đăng ký (Vốn điều lệ hiện nay)	Vốn điều lệ mới (sau khi điều chỉnh giảm)
470.000.000.000 đồng (bằng chữ: <i>Bốn trăm bảy mươi tỷ đồng chẵn</i>).	469.216.000.000 đồng (bằng chữ: <i>Bốn trăm sáu mươi chín tỷ hai trăm mười sáu triệu đồng</i>).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện và bổ sung, hoàn chỉnh (nếu có) các thủ tục giảm vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Nội dung 9: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty bổ sung, hoàn chỉnh bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa theo ý kiến đóng góp của Đại hội và yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Nội dung 10: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Nội dung 11: Bầu cử bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thông qua danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Qua kết quả bầu cử theo hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội, ông Phan Tấn Đạt đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa triển khai, giám sát và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này với trách nhiệm và kết quả tốt nhất vì lợi ích chung của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành./.

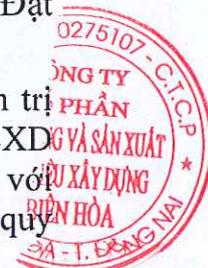
Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN, HNX (b/c);
- Hội đồng quản trị, BKS;
- Ban Điều hành;
- Website Công ty;
- Lưu. *pmc*

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Huỳnh Xuân Đạo





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, KP3, P. Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: (0251) 3859 358 Fax: (0251) 3859 917 Website: www.bbcc.com.vn

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

Địa chỉ trụ sở chính: số K4/79C đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 3600275107, cấp lần đầu ngày 30/6/2005, thay đổi lần 12 ngày 02/08/2021.

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP

- Thời gian: 8 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2023.

- Địa điểm họp: Hội trường Công ty, tại trụ sở chính số K4/79C đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

II. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tính hợp lệ của Đại hội

Ông Huỳnh Đường Tài - Trưởng Ban kiểm soát Công ty báo cáo tại thời điểm khai mạc Đại hội (vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 25/5/2023), có 19 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 40.894.453 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 87,5299% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Về phía đại diện Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa có ông Hồ Văn Tùng- Phó Tổng Giám đốc và ông Võ Thành Công- Giám đốc khối kiểm toán BCTC.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu Xây dựng Biên Hòa đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

2. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu

Đại hội thông qua Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu gồm:

2.1. Đoàn chủ tọa

- Ông Huỳnh Xuân Đạo, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa đoàn;
- Ông Huỳnh Kim Vũ, Thành viên HĐQT- Giám đốc Công ty, Thành viên;

- Ông Phạm Quốc Thái, Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty; Thành viên;

- Ông Nguyễn Hùng Thắng, Phó Giám đốc Công ty, Thành viên.

+ *Tán thành: 40.894.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

2.2. Ban Thư ký Đại hội

- Bà Trần Thị Phúc Hậu - Trưởng phòng Tổ chức- HC-QT Công ty, Trưởng Ban;

- Bà Nguyễn Thị Thuận Hiếu - Trưởng Nhóm kiểm toán nội bộ Công ty, Thành viên.

+ *Tán thành: 40.894.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

2.3. Ban kiểm phiếu

- Ông Lê Nam Trung - Trưởng ban;

- Bà Nguyễn Thị Thu Trà - Thành viên;

- Ông Nguyễn Hoàn Vũ - Thành viên;

- Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc- Thành viên.

+ *Tán thành: 40.894.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Thực hiện phân công của Chủ tọa đoàn, ông Nguyễn Hùng Thắng thông qua Quy chế làm việc Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ *Tán thành: 40.894.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Hùng Thắng thông qua Chương trình Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ Tán thành: 40.894.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

III. NỘI DUNG CHÍNH ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Người trình bày: ông Huỳnh Kim Vũ, Thành viên HĐQT- Giám đốc Công ty.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Người trình bày: ông Huỳnh Xuân Đạo, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Người trình bày: ông Huỳnh Đường Tài, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.

Người trình bày: ông Huỳnh Đường Tài, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.

Người trình bày: ông Phạm Quốc Thái, Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty.

6. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, BGD, KTT) và kế hoạch năm 2023.

Người trình bày: ông Phạm Quốc Thái- Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty.

7. Tờ trình thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023.

Người trình bày: ông Huỳnh Đường Tài- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

8. Tờ trình thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động.

Người trình bày: ông Nguyễn Hùng Thắng- Phó Giám đốc Công ty.

9. Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Người trình bày: ông Nguyễn Hùng Thắng- Phó Giám đốc Công ty.

10. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025.

Người trình bày: ông Nguyễn Hùng Thắng- Phó Giám đốc Công ty.

IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

Ý kiến của các cổ đông:

1. Cổ đông Phạm Hoàng Sang:

- Sản lượng khai thác năm 2022 không nêu trong báo cáo doanh thu tăng từ 821 tỷ đồng lên 1.274 tỷ đồng, đề nghị Đoàn chủ tọa làm rõ việc tăng này là do tăng giá bán sản phẩm hay do tăng sản lượng khai thác.

- Năm 2022 doanh thu 1.274 tỷ đồng, năm 2023 Kế hoạch doanh thu giảm còn 964 tỷ đồng, tương ứng giảm 25%. Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022 là âm 23 tỷ đồng, nếu không có chi phí phát sinh từ việc nộp bổ sung tiền cấp quyền khai thác từ năm 2014 đến 2021 với số tiền 270 tỷ đồng thì Công ty tính ra có lãi gần 300 tỷ đồng. Kế hoạch giảm 25% doanh thu, nhưng lợi nhuận giảm hơn 50% nguyên nhân chủ yếu là gì?

- Khoản ngoại trừ của kiểm toán được nêu trong Báo cáo tài chính năm 2022, Công ty đã có thực hiện/kế hoạch lập hồ sơ để hồi tố khoản thuế được nêu. Khả năng và thời gian hoàn tất việc này? Kế hoạch lợi nhuận 2023: 130 tỷ đồng có bao gồm khoản hoàn nhập các chi phí đã nộp như ý kiến của đơn vị kiểm toán?

- Đề nghị Đoàn chủ tọa chia sẻ về thời hạn khai thác của các mỏ như thế nào? Đặc biệt là các mỏ ở Soklu?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

Doanh thu kế hoạch năm 2022 của BBCC là 821,426 tỷ đồng, tương ứng với sản lượng tiêu thụ đá là 5.300.000 m³ đá thành phẩm các loại; doanh thu thực hiện đạt 1.274,618 tỷ đồng, tương ứng với sản lượng tiêu thụ đá là 6.641.851 m³ đá. Như vậy, việc tăng doanh thu chủ yếu do tăng sản lượng tiêu thụ đá, ngoài ra do giá bán sản phẩm tăng theo thời điểm.

Lợi nhuận 300 tỷ đồng là lợi nhuận gộp. Năm 2022, nếu không có chi phí phát sinh từ việc nộp bổ sung tiền cấp quyền khai thác từ năm 2014 đến 2021 với số tiền 270 tỷ đồng thì Công ty tính ra có lãi khoản 247 tỷ đồng là do được quyết toán tiền thuê đất nộp thừa các năm trước (24 tỷ), được giảm 30% tiền thuê đất năm 2022 (9,4 tỷ); tăng doanh thu của lãi tiền gửi (12,2 tỷ)... Tuy nhiên, trong năm 2023, dự kiến chi phí sẽ tăng chủ yếu do tiền thuê đất, phí bảo vệ môi trường (tăng 16 tỷ đồng), khấu hao máy móc thiết bị (tăng 5 tỷ đồng), các chi phí vật tư, nhiên liệu, điện,... cũng tăng. Dự kiến sản lượng tiêu thụ năm 2023 là 6 triệu m³ đá trong khi đó năm 2022 tiêu thụ được 6,6 triệu m³ đá, tình hình tiêu thụ sản phẩm đá của Quý 1/2023 bắt đầu có xu hướng giảm. Công ty sẽ cố gắng đạt mức

lợi nhuận 130 tỷ đồng hoặc cao hơn nếu tình hình sản xuất kinh doanh thuận lợi để có thể chia cổ tức năm 2023 thấp nhất là 13%.

BBCC không điều chỉnh hồi tố tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung từ năm 2014 đến năm 2021 là phù hợp với quy định tại Mục 2.34, Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính. Kế hoạch lợi nhuận 2023 là 130 tỷ (chưa chuyển lỗ năm 2022 sang) không bao gồm khoản hoàn nhập chi phí này.

Công ty đã liên hệ và đề nghị Bộ Tài chính cho phân bổ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nộp bổ sung trên theo số năm khai thác còn lại. Tuy nhiên, dự thảo sửa đổi Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 về việc tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa được thông qua.

Thời hạn hoạt động các mỏ theo các giấy phép khai thác đã cấp như sau: Thạnh Phú đến 31/7/2042; Thiện Tân 2 đến 30/6/2038, Tân Cang 1 đến 01/01/2039, Soklu 2 đến 31/01/2026; Soklu 5 đến 30/6/2025 (Thời gian trên bao gồm cả thời gian 1 năm cải tạo phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ). Sau thời gian trên, nếu còn trữ lượng và Công ty đã hoàn thành nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thì được ưu tiên gia hạn khai thác nếu đủ điều kiện theo quy định tại điều 54 Luật khoáng sản 2010; điều 39 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 và điểm b khoản 7 điều 10 Nghị định 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019.

2. Cổ đông Khúc Ngọc Tuyên đại diện ủy quyền của cổ đông Ngô Thị Hiền:

- Doanh thu Quý II liệu có khá hơn Quý I không? Tại sao kết quả kinh doanh Quý IV/2022 tăng đột biến.

- Xin Ban lãnh đạo chia sẻ về tình hình tiến độ các dự án đầu tư công lớn trong vùng có ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh của Công ty (như đã phát biểu trong Đại hội)? Cụ thể là dự kiến thời điểm nào thì các dự án lớn đó tiêu thụ nhiều các sản phẩm đá (không tính đất đá san lấp) của Công ty.

- Thời điểm nào sân bay Long Thành tiêu thụ đá trải base? Quý III và IV năm nay liệu Sân bay Long Thành tiêu thụ bao nhiêu đá xây dựng của VLB?

- Thời điểm nào Cao tốc Dầu Giây - Tân Phú, Biên Hòa - Vũng Tàu, Vành đai 3 tiêu thụ đá của Công ty.

- Tình hình bốc đất tăng phủ tại các mỏ Tân Cang, Thiện Tân 2, Thạnh Phú 1.

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

Tình hình tiêu thụ sản phẩm đá Quý II/2023 sẽ khá chậm, nhất là do những dự án lớn, trọng điểm về hạ tầng giao thông chưa triển khai hoặc đẩy mạnh tiến độ thi công, thứ hai là các chủ đầu tư bất động sản, nhà thầu xây nhà thường tiêu thụ khối lượng lớn sản phẩm có giá trị cao như đá 1x2 nhưng hiện tại việc tiêu thụ đá 1x2 chậm do ngành xây dựng và thị trường bất động sản đang rơi vào giai đoạn trầm lắng, chưa biết khi nào khôi phục, dự kiến từ nay đến cuối năm 2023, có khả năng kéo dài sang năm sau thì tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp khó khăn, do đó việc tiêu thụ sản phẩm đá Quý II/2023 có khả năng vẫn thấp do ảnh hưởng khó khăn nêu trên và bắt đầu bước vào mùa mưa sắp đến.

Kết quả kinh doanh trong Quý IV/2022 tăng đột biến do Quý IV là thời điểm rơi vào cuối năm các dự án, đường cao tốc thường được đẩy nhanh tiến độ thi công nên tiêu thụ

sản phẩm đá sẽ tốt hơn; bên cạnh đó trong Quý IV/2022 Công ty được giảm tiền thuê đất do đó doanh thu, lợi nhuận Quý IV/2022 tăng hơn các quý trước.

Tiến độ triển khai các dự án lớn về hạ tầng giao thông- xây dựng khu vực miền Đông như sân bay Long Thành, đường Vành đai 3, cao tốc Biên Hòa- Vũng Tàu và các tuyến cao tốc miền Tây như Châu Đốc- Cần Thơ- Sóc Trăng, Cần Thơ- Hậu Giang, Hậu Giang- Cà Mau còn phụ thuộc vào các cơ quan chức năng, chủ đầu tư có triển khai sớm hay không. Về phía Công ty luôn theo dõi sát sao, khi các dự án lớn được triển khai sẽ góp phần giúp Công ty tiêu thụ các sản phẩm đá tốt hơn.

Công ty hiện có 05 mỏ đá thì mỏ đá Tân Cang ở phường Phước Tân chủ yếu cung cấp đá cho dự án Sân bay Long Thành, cao tốc Biên Hòa- Vũng Tàu, đường Vành đai 3. Mỏ đá Thạnh Phú 1, Thiện Tân 2 ở Vĩnh Cửu có lợi thế về đường thủy chủ yếu tiêu thụ ở các tỉnh Miền Tây. Mỏ đá Soklu 2 và Soklu 5 vừa rồi đã cung cấp đá cho cao tốc Dầu Giây-Phan Thiết, sắp tới khi dự án cao tốc Dầu Giây-Tân Phú, Tân Phú- Liên Khương triển khai thi công sẽ góp phần tiêu thụ sản phẩm đá ở Mỏ đá Soklu 2 và Soklu 5.

Thời điểm sân bay Long Thành, Cao tốc Dầu Giây- Tân Phú, Biên Hòa- Vũng Tàu, Vành đai 3 tiêu thụ đá của BBCC phụ thuộc vào thời gian khởi công của các dự án nêu trên. Khi các dự án hạ tầng được triển khai, giai đoạn thi công phần kết cấu dưới, các công ty khai thác đá trong đó có BBCC sẽ có cơ hội tiêu thụ sản phẩm tốt hơn.

Tầng phủ tại mỏ Tân Cang 1, Thiện Tân 2 trên diện tích huy động vào khai thác, đã đền bù thuê đất gần như không còn. Đối với mỏ Thạnh phú 1 chỉ còn lại trên diện tích chưa mở moong khai thác hiện đang làm mặt bằng khu chế biến.

3. Cổ đông Ngô Thùy Trâm:

- VLB kì vọng những dự án tiềm năng nào Công ty sẽ có khả năng cung cấp đá trong giai đoạn 5 năm tới? Có thông tin nói rằng thường bất kỳ dự án nào Nhà nước sẽ quy hoạch mỏ đá riêng cho dự án đó là đúng hay không? Cơ chế bán hàng như thế nào?

- Tỷ trọng các dự án đầu tư công trong tổng sản lượng? Xây dựng dân dụng, nhà nhỏ lẻ chiếm bao nhiêu % ?

- Công ty nhận định tình hình nhu cầu đá xây dựng Quý II, III, IV?

- Kế hoạch thoái vốn Nhà nước?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

BBCC có khả năng cung cấp đá cho các dự án về hạ tầng giao thông khu vực miền Đông và Tây Nam bộ, đối với các dự án xa khu vực thì chi phí vận chuyển cao sẽ làm cho giá đá tăng nên thị trường chủ yếu của Công ty là Đồng Nai, Bình Dương, Tp.HCM và khu vực miền Tây. Quý cổ đông có thể tham khảo các dự án cao tốc sẽ được triển khai trong giai đoạn 5 năm tới trên các trang thông tin điện tử rất đầy đủ, riêng cao tốc Biên Hòa- Vũng Tàu dự kiến sẽ khởi công trong tháng 6/2023, Đường vành đai 3 sẽ triển khai trong năm 2023, các đường kết nối cùng nhà ga sân bay Long Thành được tập trung triển khai đồng bộ, các dự án cao tốc miền tây đang trong quá trình làm thủ tục triển khai. Thủ tướng chính phủ và các bộ, ngành đang có nhiều biện pháp nhằm đẩy nhanh công tác giải ngân vốn đầu tư công. Công ty kỳ vọng việc giải ngân vốn đầu tư công hiệu quả sẽ góp phần giúp Công ty tiêu thụ sản phẩm đá tốt hơn.

Chính sách cấp phép khai thác mỏ vật liệu san lấp đặc thù cho các công trình trọng điểm quốc gia mà không phải làm thủ tục và không phải đấu giá vẫn đang trong giai đoạn

Dự thảo sửa đổi Nghị định 158/2016/NĐ-CP; Nghị định 22/2012/NĐ-CP và Nghị định 67/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Hiện tại Công ty không có thống kê chính xác, cụ thể về các dự án đầu tư công và thị trường xây dựng dân dụng, nhà nhỏ lẻ chiếm tỷ trọng bao nhiêu % trong tổng sản lượng đối với các dự án cao tốc, BBCC thường không cung cấp đá trực tiếp mà các khách hàng trung gian lấy đá của BBCC cung cấp cho các công trình lớn nên Công ty không có đủ dữ liệu để có thể thống kê tỷ trọng các dự án đầu tư công trong tổng sản lượng.

Tình hình tiêu thụ đá Quý I/2023 chậm so với cùng kỳ, tình hình nhu cầu đá xây dựng Quý II, III, IV/2023 còn phụ thuộc việc các công trình trọng điểm khởi công. Khi Chính phủ, các cơ quan chức năng đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công tại các công trình trọng điểm thì nhu cầu đá xây dựng Quý II, III, IV sẽ tăng lên. Khi Chính phủ đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công sẽ kích thích nền kinh tế phát triển và thị trường bất động sản được gỡ rối một phần thì tình hình tiêu thụ sản phẩm đá chủ lực 1x2 của BBCC và doanh nghiệp trong ngành sẽ khả quan.

Kế hoạch và lộ trình thoái vốn nhà nước của BBCC phụ thuộc vào UBND tỉnh và các sở ban ngành. Khi có thông tin chính thức, BBCC sẽ công bố thông tin đến quý cổ đông được biết.

4. Cổ đông Nguyễn Đại Hiệp:

- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 270 tỷ đồng đã nộp cho các mỏ đá nào tương ứng với tỷ lệ bao nhiêu phần trăm trên tổng số tiền phải nộp cho tất cả các dự án trên thời hạn khai thác đã được cấp phép?

- Biên lợi nhuận gộp sụt giảm trong Quý I/2023 so với cùng kỳ, lý do là gì?

- Triển vọng cung cấp đá cho Dự án Sân bay Long Thành, Vành đai 3 hoặc các Dự án đầu tư công khác.

- Đối thủ cạnh tranh của VLB hiện tại là các mỏ đá nào. Lợi thế của họ là gì?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

Khoản nộp 270,4 tỷ đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chính nộp cho cả 5 mỏ đá. Số tiền này là số bổ sung giai đoạn từ năm 2014- 2021. Nếu cộng số đã nộp 207 tỷ đồng thành 477 tỷ sẽ chiếm khoảng 80% tổng số phải nộp 595 tỷ cho tất cả trữ lượng và thời hạn hoạt động các mỏ đá. Trường hợp Nhà nước điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên (G_m) hoặc mức thu $R(\%)$ thì chỉ tính trên số tiền 20% còn lại.

Tổng doanh thu quý 1/2023 giảm 24.851.794.083 đồng tương ứng giảm 9,0% so với cùng kỳ 2022. Mặc dù tổng chi phí quý 1/2023 cũng giảm 17.331.479.157 đồng tương ứng giảm 7,5% so cùng kỳ 2022, nhưng sự sụt giảm trong doanh thu đã khiến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 1/2023 giảm 7.520.314.926 đồng tương ứng giảm 17,3% so với quý 1/2022.

Đoàn chủ tọa đã trả lời nội dung này tại câu hỏi của cổ đông Khúc Ngọc Tuyên.

Về đối thủ cạnh tranh của VLB ở từng khu vực:

- Mỏ đá Thạnh Phú 1, khu vực Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu: HTX Bình Thạch (mỏ đá Thạnh Phú 3), Công ty CP đá Hóa An (mỏ đá Thạnh Phú 2), Công ty CP CTGT 623 (mỏ đá Thiện Tân 4)...

- Mỏ đá Thiện Tân 2, khu vực Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu: Công ty TNHH Vĩnh Hải (mỏ đá Thiện Tân 1), Công ty TNHH Hoàng Hải (mỏ đá Thiện Tân 3)...

- Mỏ đá Tân Cang 1, khu vực Phước Tân, TP. Biên Hòa: Công ty CP Tân Cang (mỏ đá Tân Cang 2), Công ty CP đá Hóa An (mỏ đá Tân Cang 3), Công ty CP CTGT Đồng Nai (mỏ đá Tân Cang 4), Công ty TNHH XDCT Hùng Vương (mỏ đá Tân Cang 8), (HTX An Phát (mỏ đá Tân Cang 7+9), Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 610 (mỏ đá ấp Miếu)...

- Khu vực Soklu, huyện Thống Nhất (mỏ đá Soklu 2, Soklu 5): Công ty CP Xây dựng Số 5 (mỏ đá Soklu 6), Công ty TNHH Phú Sơn Lâm (mỏ đá Soklu 1)...

Về lợi thế cạnh tranh của họ chủ yếu là chi phí thấp (do nhiều yếu tố trong đó một phần là do diện tích đất quản lý nhỏ) nên giá thành thấp.

Lợi thế của BBCC so với đối thủ cạnh tranh là nhiều mỏ đá diện tích và trữ lượng lớn, máy móc thiết bị hiện đại, công nhân kỹ thuật nhiều năm kinh nghiệm, vị trí mỏ thuận tiện cho vận chuyển đường sông (mỏ Thạnh Phú 1, Thiện Tân 2).

5. Cổ đông Vũ Văn Thanh:

- Tại sao tỉ suất lợi nhuận sau thuế của Công ty lại thấp hơn các Công ty trong ngành?

LNST VLB: 12% => 17%

LNST DHA: 22% => 30%

- Công suất hiện tại của VLB là 5,9 triệu m³. Công ty có cơ hội tăng (xin thêm) công suất hay không?

- Một số mỏ đá trong tỉnh Đồng Nai sắp hết hạn. Sắp tới Tỉnh sẽ cấp phép thêm các mỏ đá mới nào?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

Diện tích đất quản lý của Công ty là lớn so với các công ty khác nên tiền thuê đất lớn, tiền thuế tài nguyên Công ty nộp nhiều là do áp dụng giá tính thuế tài nguyên theo giá bán sản phẩm cao nhất sau khi so sánh giữa giá sản phẩm bán ra của Công ty và giá Ủy ban tỉnh.

Sản lượng sản xuất kế hoạch năm 2023 là 5,9 triệu m³. Trường hợp nhu cầu thị trường tăng thì Công ty sẽ tăng sản lượng sản xuất, tiêu thụ nhưng không vượt công suất khai thác được cấp phép theo quy định.

Hiện quy hoạch khoáng sản Đồng Nai đang trong giai đoạn lập và tích hợp vào quy hoạch cấp tỉnh giai đoạn 2021-2030. Trường hợp sau khi quy hoạch được duyệt, nếu có mỏ được cấp thêm Công ty sẽ thông tin lại Cổ đông.

6. Cổ đông Trần Kỳ Anh:

- Tỷ lệ đá 1x1, 1x2, 0x4 năm 2022 sản lượng khai thác hàng năm bị áp giới hạn từ 1,4 triệu cho đến 1,8 triệu m³ (tùy mỏ) mỗi năm. Nếu nhu cầu cao thì được phép khai thác vượt sản lượng bao nhiêu?

- Doanh thu, lợi nhuận gộp, sản lượng tiêu thụ của từng mỏ đá.

- Năm 2022 mỏ đá Long Thành của Công ty Cổ phần 610 vẫn đang trong giai đoạn hoàn tất hồ sơ đến thời điểm hiện tại như thế nào?

- Mỏ Tân Cang 1 năm 2022 đã đầy đủ Công suất cấp phép, Ban Giám đốc có ý định xin nâng Công suất cấp phép không?

- Các khó khăn trong việc thoái vốn của DOFICO?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

Công ty khai thác theo sản lượng không vượt công suất khai thác được cấp phép theo quy định.

Doanh thu, lợi nhuận gộp, sản lượng tiêu thụ của từng mỏ đá.

Stt	Mỏ đá	Doanh thu tiêu thụ năm 2022 (triệu đồng)	Sản lượng đá tiêu thụ năm 2022 (m3)
1	Mỏ đá Tân Cang 1	376.516	1.967.850,84
2	Mỏ đá Thạnh Phú 1	268.422	1.850.603,58
3	Mỏ đá Thiện Tân 2	286.124	1.953.491,39
4	Mỏ đá Soklu 2	44.613	290.604,86
5	Mỏ đá Soklu 5	94.215	579.300,38

Mỏ đá của Công ty Cổ phần 610 không có liên quan đến BBCC, nên Công ty không rõ hồ sơ thủ tục tại mỏ đá này. Đề nghị Quý Cổ đông liên hệ Công ty Cổ phần 610 để biết thông tin chi tiết

Công ty giữ nguyên công suất khai thác tại mỏ Tân Cang 1 là 1.500.000 m3 (nguyên khối) để đảm bảo ổn định sản xuất lâu dài cho Công ty.

DOFICO có kế hoạch thoái vốn tại BBCC từ nay đến năm 2025 nhưng chưa được UBND tỉnh phê duyệt. Khi có quyết định chính thức thoái vốn, BBCC sẽ công bố thông tin cho cổ đông biết.

7. Cổ đông Hoàng Anh Quang:

- Giá đá xây dựng bị áp trần có ảnh hưởng thế nào đến hoạt động kinh doanh của Công ty?

- Vì sao kết quả kinh doanh Quý I/2023 hơi kém so với Quý 4/2022? Cụ thể là doanh thu bị tụt khá mạnh (350 tỷ đồng => 248 tỷ đồng)

- Mùa mưa có ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất khai thác và tiêu thụ đá của Công ty không?

- Xin Ban Giám đốc chia sẻ và cập nhật thêm về chất lượng đá tại các mỏ Tân Cang, Thiện Tân 2, Thạnh Phú 1? Diện tích các mỏ khai thác trên có điều chỉnh hay kế hoạch điều chỉnh gì không?

Giải đáp của Đoàn chủ tọa:

BBCC xây dựng giá bán sản phẩm đá linh hoạt, hợp lý, hiệu quả vào từng thời điểm, chủ yếu dựa trên cơ chế thị trường và chi phí đầu vào: khi nhu cầu thị trường tăng hoặc chi phí đầu vào tăng thì Công ty sẽ điều chỉnh tăng giá và ngược lại. Đến nay chưa có quy định áp giá trần đối với sản phẩm đá xây dựng.

Do đặc thù Quý 4/2022 là thời gian cao điểm tiêu thụ vật liệu xây dựng nói chung và sản phẩm đá nói riêng, do các công trình đẩy nhanh tiến độ để kịp bàn giao trước Tết. Tuy nhiên, trong quý 1/2023 do thời gian nghỉ Tết nguyên đán dài ngày và sau Tết các công trình khởi động chậm cộng với sự trầm lắng của ngành xây dựng và thị trường bất động sản đã làm ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm đá nên doanh thu giảm.

Những tháng cao điểm của mùa mưa, hoạt động sản xuất của Công ty chắc chắn bị ảnh hưởng nhiều và khối lượng đá tiêu thụ trong những tháng này thường thấp hơn mùa nắng.

Chất lượng các mỏ đá xếp theo thứ tự: Tân Cang 1 (cao nhất đáp ứng cho các công trình trọng điểm cấp 1), mỏ Thạnh Phú, Soklu 2 và Soklu 5, Thiện Tân 2.

Diện tích mỏ Tân Cang 1 được cấp phép là 107,2 ha (trong đó diện tích thiết kế huy động vào khai thác đến 01/1/2038 là 62,9 ha, diện tích còn lại chưa huy động là 44,3 ha); các mỏ còn lại Công ty không điều chỉnh diện tích khai thác mỏ ngoại trừ chỉ đề xuất bổ sung các diện tích mở rộng liền kề tại các mỏ Thiện Tân 2 (10,4 ha); Soklu 2 (8,7 ha), Soklu 5 (11 ha). Tuy nhiên các diện tích này nếu sau khi được cập nhật quy hoạch khoáng sản thì phải thực hiện đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định.

V. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Vào thời điểm biểu quyết (vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 25/5/2023), có 37 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 41.726.166 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 89,3101% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Nội dung 1: Báo cáo của Ban điều hành về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Cụ thể như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH 2022 (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	821.426	1.274.618	155,17
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 120.000	- 23.254	-

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện
1	Sản xuất sản phẩm đá các loại	m ³	5.900.000
	Tiêu thụ sản phẩm đá các loại	m ³	6.000.000
2	Doanh thu, trong đó:	đồng	964.739.200.000
	- Tiêu thụ sản phẩm đá	đồng	931.050.000.000
	- Tiêu thụ sản phẩm đất+ cát	đồng	22.500.000.000
	- Kinh doanh VLXD	đồng	1.189.200.000
	- Giao thông và Xây dựng	đồng	10.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	130.000.000.000

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua.

Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023. Cụ thể như sau:

5.1. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

Do lợi nhuận sau thuế năm 2022 âm 23,25 tỷ đồng nên Công ty không trích lập Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động, Quỹ thưởng Người quản lý và không chia cổ tức năm 2022.

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023:

- Tỷ lệ trích lập các quỹ (sau khi trừ lợi nhuận âm 2022 chuyển sang):

+ Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 13% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: 2% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Chia cổ tức năm 2023: tối thiểu 13%/mệnh giá cổ phần.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Báo cáo về tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, BGD, KTT) và kế hoạch năm 2023.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Tờ trình thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua.

Nội dung 9: Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 9 đã được thông qua.

Nội dung 10: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả

- Số phiếu hợp lệ: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua.

VI. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 -2025:

Vào thời điểm bầu cử (vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 25/5/2023), có 37 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 41.726.166 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 89,3101% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

1. Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025.

Người trình bày: ông Nguyễn Hùng Thắng - Thành viên Đoàn chủ tọa

Đại hội biểu quyết:

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025: 01 người.
- Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025: ông Phan Tấn Đạt (Sơ yếu lý lịch đính kèm).

Người trình bày: ông Nguyễn Hùng Thắng - Thành viên Đoàn chủ tọa.

Đại hội biểu quyết:

+ Số phiếu tán thành: 36 - Số cổ phần: 41.725.866 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 99,9993% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 phiếu biểu quyết - Tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3. Kết quả bầu cử

- Cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025

- Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu cử.

Kết quả:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ biểu quyết tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
1	Phan Tấn Đạt	41.722.766	99,9919%

- Ra mắt thành viên Hội đồng quản trị mới vừa trúng cử.

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

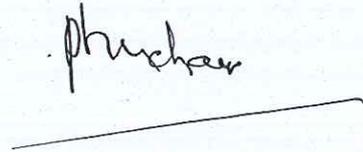
Người trình bày: Bà Trần Thị Phúc Hậu - Thư ký Đại hội đọc biên bản cuộc họp. Đại

hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu Xây dựng Biên Hòa.

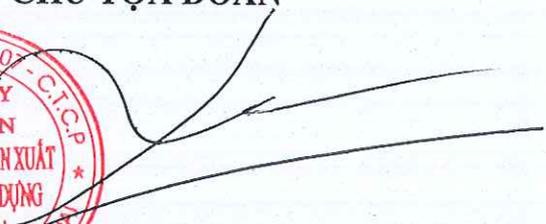
Đại hội kết thúc 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

TM. BAN THƯ KÝ



Trần Thị Phúc Hậu

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA ĐOÀN**



Huỳnh Xuân Đạo

CÔNG TY CỔ PHẦN

XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, KP3, Phường Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (0251) 3859917

Website: www.bbcc.com.vn

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023



BBCC

THÁNG 5/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, KP3, P. Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (0251) 3859917 Website: www.bbcc.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
3. Báo cáo của Ban điều hành Công ty về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
6. Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.
7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.
8. Tờ trình thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty) và kế hoạch năm 2023.
9. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
10. Tờ trình thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động.
11. Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.
12. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025 (*Kèm đơn xin từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị*).
13. Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025.
14. Tờ trình về việc thông qua danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025 (*kèm lý lịch ứng viên*).
15. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, KP3, P. Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3859358 (0251) 3859917 Website: www.bbcc.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(Bắt đầu lúc 08h00 ngày 25 tháng 5 năm 2023)

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự.
8h00 - 8h20	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu;- Giới thiệu Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký;- Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu;- Phổ biến Quy chế làm việc của Đại hội;- Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội.
8h20 - 10h10	<p>Các vấn đề thông qua tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban điều hành về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.- Tờ trình thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty) và kế hoạch năm 2023.- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.- Tờ trình thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động.- Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.- Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025.
10h10 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội thảo luận các nội dung và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.- Ban kiểm phiếu làm việc.- Công bố kết quả biểu quyết các vấn đề
10h45 - 11h15	<p>Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025.- Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. <p>Đại hội tiến hành bầu cử.</p>
11h15 - 11h30	Nghỉ giải lao
11h30 - 11h35	<ul style="list-style-type: none">- Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025.- Thành viên mới được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025 ra mắt trước Đại hội.
11h35 - 12h15	<ul style="list-style-type: none">- Thư ký thông qua dự thảo Biên bản Đại hội.Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, KP3, P. Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3859358 (0251) 3859917 Website: www.bbcc.com.vn

Thời gian	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none">- Thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua.- Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên Hòa, ngày 25 tháng 5 năm 2023.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản Xuất VLXD Biên Hòa.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Điều 1. Những quy định chung

1. Quy chế làm việc này chỉ áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ĐHĐCĐ thường niên 2023, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo đúng Quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa đoàn chủ trì cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa và Chủ tọa đoàn:

- Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.

- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trình bày các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận và chủ trì hoặc phân công người phụ trách có liên quan trả lời, giải đáp những ý kiến góp ý, phản ánh của cổ đông.

- Hướng dẫn biểu quyết các vấn đề và bầu cử tại Đại hội (nếu có).

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội (nếu có).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký

1. Ban thư ký do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung tại Đại hội;

- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, quyết định của ĐHĐCĐ và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

- Tổ chức kiểm phiếu;

- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;

- Giao lại biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Ban thư ký.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện kiểm tra điều kiện dự họp của các cổ đông đến họp, điều kiện tiến hành họp, phát các tài liệu liên quan đến cuộc họp và báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 19/4/2023 (ngày đăng ký cuối cùng), được quyền tham dự họp ĐHĐCĐ 2023.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự họp:

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự họp phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD hoặc hộ chiếu...), thư mời hoặc giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra điều kiện tham dự của cổ đông;

- Mỗi cổ đông tham dự họp được nhận tài liệu dự họp bao gồm: Tài liệu đọc, thẻ (phiếu) biểu quyết, phiếu đặt câu hỏi và viết. Trên các phiếu sẽ có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, cổ đông có trách nhiệm thông báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông được biết về các sai sót (nếu có) liên quan đến thông tin của cổ đông;

- Trong quá trình diễn ra cuộc họp, cổ đông có nhu cầu cá nhân ra ngoài hội trường cần giữ trật tự để tránh làm phiền các cổ đông khác cũng như làm gián đoạn tiến trình họp và công việc của Chủ tọa;

- Người được ủy quyền tham dự họp không được ủy quyền lại cho người khác;

- Trong thời gian họp, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự;

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp phải chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý phù hợp theo điểm b, khoản 7, Điều 146 của Luật Doanh nghiệp hiện hành;

- Cổ đông đến họp muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Tiến hành họp

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/4/2023 (ngày đăng ký cuối cùng).

Điều 8. Thảo luận trong kỳ họp

Cổ đông khi đặt câu hỏi, có ý kiến thảo luận có thể ghi nội dung câu hỏi vào phiếu đặt câu hỏi để chuyển lên Đoàn Chủ tọa (thông qua Ban thư ký) hoặc giơ tay để xin phát biểu, chỉ khi được Chủ tọa mời phát biểu, cổ đông mới bắt đầu phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp.

Điều 9. Thể lệ biểu quyết

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại kỳ họp bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, hoặc bằng phiếu biểu quyết tùy theo nội dung vấn đề và được hướng dẫn cụ thể tại Đại hội;

2. Các cổ đông đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự họp, đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền;

3. Các vấn đề được biểu quyết trong cuộc họp được thông qua khi đạt tỷ lệ trên 65% hoặc trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 10. Thi hành Quy chế

1. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm Quy chế này. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 01 /BC-BĐH

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023.

BÁO CÁO
Về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Thực hiện sự phân công của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty báo cáo Quý cổ đông về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và xin ý kiến Đại hội thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn, thách thức hơn là thuận lợi. Cụ thể, đầu năm 2022, trên cơ sở kết quả thực hiện của năm 2021, cộng với những dự báo triển vọng về thị trường vật liệu xây dựng trước cơ hội hàng loạt những dự án lớn về hạ tầng giao thông- xây dựng, dân dụng khu vực miền Đông và Tây Nam bộ sắp được triển khai thi công, ngày 06/01/2022, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 150 tỷ đồng.

Tuy nhiên, đến cuối quý 1, đầu quý 2/2022, Công ty nhận được 05 Thông báo số 14,15, 26,28,32/TB-CTDON.QLHKDCN&TK của Cục thuế Đồng Nai về việc nộp bổ sung 270.428.101.331 đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho giai đoạn từ năm 2014-2021 đối với 05 mỏ đá trực thuộc (Soklu2, Soklu5, Thiện Tân 2, Thạnh Phú 1 và Tân Cang 1), thời gian nộp bổ sung là 90 ngày sau khi có thông báo. Đây là khoản chi phí phát sinh rất lớn, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 sẽ lỗ, vì vậy, ngày 18/4/2022, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và thống nhất thông qua Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT về việc điều chỉnh lợi nhuận kế hoạch từ 150 tỷ đồng xuống -120 tỷ đồng để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.

Mặt khác, về tình hình vĩ mô, để kiểm soát và kiềm chế lạm phát, Ngân hàng Nhà nước thực hiện điều chỉnh tăng lãi suất, cộng với chính sách thắt chặt tiền tệ và việc tăng cường kiểm soát, siết chặt phát hành trái phiếu doanh nghiệp của Bộ Tài chính và UBCK Nhà nước phát sinh từ những sai phạm của một số doanh nghiệp thời gian qua ... dẫn đến bất động sản gặp rất nhiều khó khăn, thanh khoản bị sụt giảm mạnh, nhiều dự án lớn ngưng trệ, dừng thi công, nhu cầu vật liệu xây dựng nói chung và tiêu thụ sản phẩm đá của Công ty nói riêng bị ảnh hưởng theo.

Cùng với những khó khăn trên thì năm 2022 cũng là năm đầy biến động và rất khó đoán định, do tác động từ cuộc chiến quân sự giữa Nga và Ukraine kéo dài, giá xăng, dầu thiếu tính bình ổn, biến động hàng tuần và thường được điều chỉnh theo hướng tăng nhiều hơn giảm, nguồn cung đôi lúc bị đứt gãy, khan hiếm cục bộ; lạm phát toàn cầu tăng mạnh, dẫn đến sức tiêu dùng giảm, xuất khẩu nhiều ngành trong nước gặp nhiều khó khăn v.v..,

qua đó gây ra nhiều tác động, thách thức và áp lực rất lớn đối với công tác quản lý, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Trong năm 2022, dù gặp rất nhiều bất lợi trong sản xuất kinh doanh, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu vượt bậc của toàn thể cán bộ- công nhân viên toàn Công ty, kết hợp những biện pháp, giải pháp về quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát đồng bộ, toàn diện và hiệu quả của tập thể lãnh đạo Công ty và sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của các sở, ngành, cơ quan quản lý trong tỉnh, cùng sự thông cảm, chia sẻ và đồng thuận của Quý cổ đông chính là những yếu tố quan trọng giúp Công ty vượt qua trở ngại, tích cực phát huy những lợi thế riêng của doanh nghiệp, cũng như những giai đoạn thuận lợi của thị trường để thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH 2022 (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	821.426	1.274.618	155,17
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 120.000	- 23.254	-

Riêng chi tiết về các giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện; các chỉ số phân tích, đánh giá, so sánh v.v.. được nêu cụ thể trong Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty và đã được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của BBCC, Ban điều hành xin phép không lặp lại để đảm bảo thời gian của Đại hội. Trường hợp Quý cổ đông nào quan tâm thì đề nghị tham khảo thêm tại Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty.

3. Công tác đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu:

- Đối với công tác đầu tư nâng cao năng lực xe máy, thiết bị vận chuyển phục vụ sản xuất- kinh doanh: trong năm 2022, Công ty đã đầu tư 13 xe tải ben (trong đó: 08 xe tải ben mới loại 3 chân và 05 xe 4 chân) để thay thế cho 08 xe tải hiệu Ssangyong (sản xuất năm 1996) và 20 xe tải hiệu Ssangyong, Hyundai (sản xuất năm 1997) đã hết niên hạn sử dụng; lắp đặt 01 cụm máy bơm 315KW công suất 450m³/giờ, Đường dây 22kV và TBA 560 KVA- tại Công trường Thiện Tân- Xí nghiệp khai thác Đá. Tổng giá trị đầu tư các tài sản trên là: 20.418.741.902 đồng.

- Đối với công tác mở rộng vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh: Trong năm 2022, do vướng bởi các quy định chông chéo giữa Luật Khoáng sản, Luật Đất đai và Luật Đầu tư nên Công ty không thể thực hiện đền bù được với hộ dân nào trong tổng số 17,82 ha diện tích còn lại chưa đền bù tại các mỏ trực thuộc (mỏ Thạnh Phú 1 còn khoảng 8,77ha; mỏ Thiện Tân 2 còn khoảng 1,8ha; mỏ Tân Cang 1 còn khoảng 3,87ha; mỏ Soklu2 còn khoảng 0,52ha và mỏ Soklu5 khoảng 2,83ha).

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2023

1. Nhận định chung:

Theo nhận định tình hình chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức hơn là yếu tố thuận lợi do các dự án lớn về hạ tầng giao thông- xây dựng khu vực miền Đông và Tây Nam bộ như các tuyến cao tốc: Cao Lãnh- An Hữu, Châu Đốc- Cần Thơ- Sóc Trăng, TP HCM- Mộc Bài, Bến Lức- Long Thành, Dầu Giây- Liên Khương, Biên Hòa- Vũng Tàu và đường Vành đai 3, cùng các tuyến đường kết nối sân bay Long Thành+ hạ tầng nhà ga sân bay v.v.. chưa khởi công hoặc đẩy mạnh tiến độ thi công do ảnh hưởng của nhiều yếu tố khách quan; một số chính sách của Nhà nước như tiền thuê đất, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thường xuyên được xem xét, điều chỉnh theo hướng ngày càng tăng, thủ tục

thuê đất hoặc xin gia hạn, mở rộng diện tích khai thác đang gặp rất nhiều khó khăn và gần như đứng lại do vướng các quy định chông chéo của pháp luật; thị trường bất động sản đang rơi vào giai đoạn ngưng trệ, thanh khoản bị sụt giảm nghiêm trọng, nhiều doanh nghiệp lớn liên quan phải tiến hành cấu trúc lại hoạt động, hàng loạt dự án phải thu hẹp hoặc dừng triển khai do vướng thủ tục pháp lý, hoặc thiếu nguồn vốn thi công. Mặt khác, do ảnh hưởng của tình hình chiến sự giữa Nga và Ucraina diễn biến ngày một khốc liệt, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, kinh tế thế giới có xu hướng giảm, lạm phát của các nước tuy hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, cầu giảm, thị trường thu hẹp, nhất là các thị trường lớn của Việt Nam, giá một số mặt hàng chiến lược, nguyên vật liệu đầu vào không ổn định, nhất là giá xăng dầu. Những yếu tố bất ổn, rủi ro gia tăng, niềm tin suy giảm trên thị trường tài chính toàn cầu, một số ngân hàng tại Mỹ, Châu Âu ngừng hoạt động, phá sản... Qua đó, đã tác động rất lớn đến tất cả các lĩnh vực, ngành, nghề kinh tế- xã hội trong nước nói chung và hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm đá, cũng như hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng.

2. Các chỉ tiêu chính năm 2023:

Từ đặc điểm tình hình về những thuận lợi, khó khăn nêu trên, Ban điều hành, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện
1	Sản xuất sản phẩm đá các loại	m ³	5.900.000
	Tiêu thụ sản phẩm đá các loại	m ³	6.000.000
2	Doanh thu, trong đó:	đồng	964.739.200.000
	- Tiêu thụ sản phẩm đá	đồng	931.050.000.000
	- Tiêu thụ sản phẩm đất+ cát	đồng	22.500.000.000
	- Kinh doanh VLXD	đồng	1.189.200.000
	- Giao thông và Xây dựng	đồng	10.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	130.000.000.000

3. Một số giải pháp chủ yếu:

Để tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt nhất trong năm 2023, Ban điều hành Công ty xác định những biện pháp, giải pháp trọng tâm tiếp tục tập trung triển khai thực hiện trong năm 2023 như sau:

- Tiếp tục phát huy các giải pháp đã thực hiện về công tác tổ chức, sắp xếp, bố trí lao động; công tác quản trị sản xuất, quản trị kinh doanh, quản trị chất lượng, thương hiệu; công tác kỹ thuật, sửa chữa mà Công ty triển khai thực hiện đạt kết quả tốt trong năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát quá trình sản xuất- kinh doanh nhằm đạt các mục tiêu, yêu cầu về tiết kiệm trong khâu bóc đất tầng phủ, khoan- nổ mìn, sử dụng điện năng, nhiên liệu, sửa chữa, thay thế vật tư, phụ tùng; quản lý việc điều động, bố trí xe máy tại các xí nghiệp khoa học, hiệu quả v.v..., đảm bảo cơ cấu giá thành sản phẩm hợp lý để tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp hoạt động cùng lĩnh vực. Đồng thời, thực hiện khai thác tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, hướng đến phát triển bền vững.

Song song đó, tập trung thực hiện các công tác trọng tâm có liên quan như:

+ Tiếp tục rà soát, xin chủ trương Hội đồng quản trị thanh lý những máy móc, thiết bị hết khấu hao trong năm, hoặc giá trị còn lại ít, thường xuyên hư hỏng, hoạt động kém hiệu quả. Mặt khác, đánh giá năng lực vận chuyển, bốc xúc, nhu cầu các xe máy, thiết bị chủ lực

v.v.. để bố trí, sắp xếp, điều chuyển nội bộ một cách khoa học nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng tài sản đã đầu tư, đồng thời khi thật sự cần thiết sẽ xin chủ trương Hội đồng quản trị phân kỳ thực hiện đầu tư một cách hợp lý, nhằm kịp thời bổ sung, đảm bảo năng lực phục vụ sản xuất an toàn, ổn định, chủ động, tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo nguồn sản phẩm đá cung cấp cho thị trường khi các dự án lớn tại khu vực, các đường kết nối cùng nhà ga sân bay Long Thành được tập trung triển khai đồng bộ (đầu năm 2023, Công ty đã thực hiện đầu tư 10 xe tải ben mới 100%, thay thế cho 20 xe hết niên hạn sử dụng vào cuối năm 2022).

+ Thường xuyên rà soát, hoàn tất thủ tục thuê đất đối với những diện tích đền bù đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định; đồng thời lập thủ tục xin gia hạn giấy phép khai thác tại mỏ Soklu5, Soklu2 và xin chủ trương Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện đền bù mở rộng, đền bù hoàn chỉnh phần diện tích còn lại tại các mỏ đá trực thuộc khi Luật Đất đai sửa đổi được Quốc hội thông qua và Chính phủ, cùng các bộ, ngành liên quan ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn chi tiết thực hiện.

- Tăng cường bám sát thực tế, gắn với thực hiện chỉ đạo điều hành tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh minh bạch, kịp thời rà soát, điều chỉnh giá bán đất, đá linh hoạt, hợp lý, hiệu quả... Qua đó, duy trì niềm tin của quý cổ đông, cùng chia sẻ, đồng hành với những khó khăn phát sinh của Công ty, cùng cộng đồng trách nhiệm, đảm bảo hài hòa lợi ích của tất cả các cổ đông và người lao động Công ty, cũng như việc tuân thủ các chính sách, quy định của Nhà nước. Tổ chức ghi nhận và hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính rõ ràng, chính xác, kịp thời, thực hiện cân đối tài chính phù hợp với nhu cầu thực tế tại Công ty và đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục xác định lực lượng lao động Công ty là nguồn lực quan trọng nhất nhằm triển khai thực hiện và đạt kết quả tối ưu các biện pháp, giải pháp, chương trình, kế hoạch Công ty đề ra, cũng như đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến ngành, nghề hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, ngoài việc thường xuyên quan tâm đánh giá, thực hiện đào tạo chuyên sâu, hoặc bồi dưỡng bổ sung các kiến thức, các quy định mới của pháp luật, nhất là về lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, thuế, tài chính kế toán; về thị trường chứng khoán và quản trị công ty đại chúng v.v...; đồng thời, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động; gắn với cải thiện môi trường làm việc, nâng cao chất lượng cuộc sống, các chế độ phúc lợi, thu nhập người lao động, nhằm tăng cường gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì sự ổn định về bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

- Tiếp tục nâng cao thương hiệu BBCC về mọi mặt, thực hiện chính sách khách hàng cởi mở, linh hoạt, hài hòa lợi ích, cùng hợp tác phát triển bền vững; qua đó tăng trưởng vốn chủ sở hữu, nâng cao giá trị cổ phiếu VLB sau giai đoạn giảm do ảnh hưởng chung của thị trường chứng khoán và lợi nhuận Công ty âm trong năm 2022.

Trên đây là báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa. Kính báo cáo với Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Hội đồng quản trị Công ty (b/c);
- Các Phó Giám đốc Công ty (để biết);
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.



Số: 02 /BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023.

BÁO CÁO
Về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022
và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Về tình hình nhân sự HĐQT năm 2022:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Huỳnh Xuân Đạo	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chuyên trách, không tham gia Ban điều hành
2	Huỳnh Kim Vũ	Thành viên Hội đồng quản trị	Giám đốc Công ty
3	Phạm Quốc Thái	Thành viên Hội đồng quản trị	Phó Giám đốc Công ty
4	Nguyễn Quốc Phòng	Thành viên Hội đồng quản trị	Không tham gia Ban điều hành
5	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên Hội đồng quản trị	Không tham gia Ban điều hành

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị luôn thống nhất, đồng thuận và tập trung cao nhất trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; nghiêm túc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua; luôn theo dõi sát sao tình hình diễn biến thị trường, diễn biến kinh tế- xã hội của đất nước, công tác đầu tư và giải ngân vốn ngân sách đối với lĩnh vực hạ tầng giao thông; về tình hình, diễn biến giá xăng dầu, những điều chỉnh của Nhà nước về tiền thuê đất, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản v.v... Đồng thời, luôn sâu sát với thực tế hoạt động của Công ty để kịp thời đề ra nghị quyết, quyết định, những định hướng lãnh đạo, chỉ đạo hợp lý, hiệu quả trong từng giai đoạn cụ thể, cũng như quản lý và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã xem xét cẩn trọng và thống nhất thông qua nhiều vấn đề quan trọng của Công ty nhằm thực hiện hoàn thành tốt nhất các mục tiêu mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã đề ra. Cụ thể, năm 2022, Hội đồng quản trị duy trì tổ chức 06 cuộc họp và 02 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Qua đó, ban hành 15 nghị quyết và 05 quyết định về các vấn đề liên quan như: xem xét, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ; thông qua đơn giá sản phẩm dở dang, kế hoạch thưởng Tết Nguyên đán 2022; thông qua quyết toán tiền lương, thù lao thực hiện

năm 2021, kế hoạch 2022; các nội dung chuẩn bị trình ĐHĐCĐ thường niên; quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm Kế toán trưởng, bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty; xem xét thông qua phương án mua lại cổ phiếu ưu đãi của người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết; thông qua chủ trương đầu tư, thanh lý tài sản; sửa đổi và ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty; trả cổ tức năm 2021, ...

- Về cơ cấu Hội đồng quản trị: Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty thực hiện theo điểm 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp (có Ban kiểm soát), Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó gồm 03 thành viên không tham gia điều hành (không kiêm nhiệm chức vụ trong Ban điều hành) và 02 thành viên tham gia điều hành. Năm 2022, các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, phụ trách; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty; trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; luôn xem xét, quyết định các vấn đề, các định hướng phát triển của Công ty một cách công khai, minh bạch và thận trọng; tiếp tục quan tâm hoàn thiện công tác quản trị theo hướng hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

2.2. Hội đồng quản trị luôn đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có mời Ban kiểm soát tham dự, đồng thời mời mở rộng đến tất cả các thành viên Ban điều hành, cùng các trưởng, phó phòng nghiệp vụ có liên quan của Công ty để báo cáo, hoặc giải trình theo các yêu cầu của Hội đồng quản trị (nếu có). Qua đó, luôn kịp thời và minh bạch các hoạt động của doanh nghiệp, tiếp tục hoàn thiện theo hướng ngày một chuyên nghiệp, hiệu quả hơn trong công tác quản trị công ty đại chúng.

3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát hoạt động của Giám đốc và các thành viên điều hành khác trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trong đó, Chủ tịch HĐQT duy trì tham gia hội ý hàng tuần với Ban điều hành để nắm thông tin, hoặc nghe báo cáo về tình hình, kết quả sản xuất kinh doanh của tuần trước liền kề; những thuận lợi, khó khăn, việc thực hiện các thủ tục thuê đất, việc giải quyết của các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đối với các kiến nghị, đề xuất về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên để hỗ trợ tháo gỡ những vướng mắc, tồn đọng. Đồng thời, Hội đồng quản trị thông qua nhiều kênh quản lý, kết hợp thường xuyên đến trực tiếp tại các xí nghiệp, đơn vị, các công trường làm việc trực thuộc để nắm bắt cụ thể, bao quát và toàn diện việc thực thi trách nhiệm của Giám đốc và các thành viên Ban điều hành nhằm giám sát và có đánh giá đúng, kịp thời, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty phải tuân thủ luật pháp, thực hiện đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao những biện pháp, giải pháp mà Ban Điều hành đã triển khai thực hiện trong năm 2022. Ban Điều hành đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật, đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, luôn tích cực, chủ động thực hiện và giải quyết các công việc với tinh thần trách nhiệm cao; thường xuyên báo cáo tình hình quản trị, điều hành Công ty, xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện công bố thông tin về tình hình hoạt động Công ty đúng quy định của pháp luật; đã điều hành, triển khai và tổ chức

thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế tình hình thị trường, đặc biệt đã tập hợp, phát huy được sức mạnh nội lực, sự đồng thuận, lao động sáng tạo, siêng năng, cần cù của mọi thành viên trong Công ty. Qua đó, thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua; trong đó, lợi nhuận thực hiện -23 tỷ đồng, giảm lỗ gần 97 tỷ đồng so với kế hoạch (lỗ 120 tỷ đồng) được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên vào tháng 6/2022.

Ngoài kết quả trên, thực hiện các chỉ đạo, yêu cầu của Hội đồng quản trị Công ty, trong năm qua, Ban điều hành Công ty đã tập trung hoàn chỉnh thủ tục và được Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng thuê đất mới (hoàn thành thủ tục chuyển mục đích đất lúa tại mỏ Thiện Tân 2, diện tích 9,32ha), Phụ lục hợp đồng thuê đất với tổng diện tích là 48,15 ha (gồm: 25,87 ha tại mỏ đá Soklu 5; 21,2 ha tại mỏ đá Soklu 2; 1,08 ha tại bến thủy Thanh Phú); đồng thời Công ty cũng được UBND tỉnh cho phép gia hạn thời hạn sử dụng đất tại bến thủy Thiện Tân 2 đến năm 2039, diện tích 1,05ha... Qua đó, đảm bảo thuận lợi cho việc mở rộng moong khai thác đá nguyên liệu cung cấp cho hoạt động chế biến, đáp ứng nhu cầu thị trường tăng cao khi những dự án lớn về hạ tầng giao thông tại khu vực và sân bay Long Thành được tập trung đẩy mạnh thi công.

4. Báo cáo chi phí thù lao, thu nhập của Hội đồng quản trị Công ty: Báo cáo chi tiết kèm theo.

5. Báo cáo giao dịch với bên có liên quan: Chi tiết tại báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023:

Qua kết quả thực hiện năm 2022, các chỉ tiêu đạt được đều vượt so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Tuy nhiên, trong điều kiện tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, bất lợi do những dự án lớn, trọng điểm về hạ tầng giao thông khu vực miền Đông và Tây Nam bộ chưa triển khai hoặc đẩy mạnh tiến độ thi công; thị trường bất động sản đang rơi vào giai đoạn trầm lắng, giao dịch ảm đạm, thanh khoản rất thấp, hàng loạt dự án “án binh bất động” chờ tháo gỡ, nhiều doanh nghiệp có liên quan giải thể, tạm ngừng hoạt động dẫn đến nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm đá chủ lực, có giá trị cao của Công ty đang ở mức rất thấp và thấp hơn so với cùng kỳ năm 2022. Mặt khác, do ảnh hưởng của lạm phát và những bất ổn của thị trường tài chính, tiền tệ thế giới; tình hình chiến sự giữa Nga và Ucraina ngày càng diễn biến khốc liệt và kéo dài, dẫn đến nguồn cung xăng dầu và một số nguyên vật liệu chủ yếu đầu vào sản xuất không ổn định, giá có xu hướng tiếp tục tăng mạnh; song song đó thì những quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản, nhất là yêu cầu về đầu tư chi phí cho công tác bảo vệ môi trường, cùng các loại thuế, phí liên quan tiếp tục được điều chỉnh tăng v.v.. Đây sẽ là những thách thức và áp lực rất lớn trong việc quản lý, tổ chức thực hiện làm thế nào để tối ưu, đảm bảo đạt lợi nhuận tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay và thời gian tới đây của Công ty.

Từ những đánh giá, nhận định về đặc điểm tình hình nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 đó là:

1. Chỉ tiêu thực hiện chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu thuần	964,7 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	130 tỷ đồng
3	Cổ tức (bằng tiền)	Tối thiểu 13%/mệnh giá cổ phần

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện và đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong đó, Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ, hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp; thường xuyên đánh giá, rà soát, đảm bảo việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị phù hợp, kịp thời nhằm phát huy trách nhiệm, hiệu quả, chất lượng công việc của từng cá nhân theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Thực hiện đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo đúng quy định, đồng thời Chủ tịch Hội đồng quản trị duy trì tham gia hội ý hàng tuần, tham gia họp giao ban định kỳ hàng tháng với Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty, xí nghiệp, đơn vị trực thuộc để kịp thời nghe báo cáo, nắm bắt thông tin về các hoạt động sản xuất kinh doanh và hỗ trợ, giúp Ban điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về các thủ tục thuê đất, đền bù mở rộng vùng nguyên liệu, gia hạn giấy phép hoạt động của các mỏ đá... Đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị luôn dựa trên lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty; đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên sâu sát thực tiễn các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty, kết hợp theo dõi sát sao tình hình, diễn biến của thị trường vật liệu xây dựng, thị trường bất động sản, tình hình triển khai những dự án trọng điểm về hạ tầng giao thông- xây dựng tại khu vực; các chính sách về thuế, phí có liên quan; năng lực tài chính của Công ty và khả năng đáp ứng nhu cầu vận chuyển, sản xuất tạo ra sản phẩm có chất lượng và giá trị cao, thị trường cần v.v.. để xem xét, cho chủ trương đầu tư trong phạm vi, thẩm quyền cho phép khi thấy thật sự cần thiết và đảm bảo hiệu quả. Qua đó, tập trung nguồn lực cho ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty là khai thác đá và mang lại lợi nhuận tốt nhất có thể.

Song song đó, tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp, giải pháp điều hành, tổ chức sản xuất kinh doanh; tổ chức kiểm soát chặt chẽ chi phí và các quá trình sản xuất kinh doanh từ khâu đầu đến khâu cuối; tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực, gắn với tăng cường phát huy thế mạnh về thương hiệu, chất lượng sản phẩm và các yếu tố thuận lợi khách quan trong từng giai đoạn cụ thể nhằm đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, tăng doanh thu, đồng thời linh hoạt ứng phó, vượt qua những khó khăn, thách thức trong năm 2023, tiến tới thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Tiếp tục quản lý, giám sát thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để phục vụ các yêu cầu, mục tiêu phát triển bền vững trong ngành khai thác khoáng sản.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Xuân Đạo

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /BC-VLXD-BKS

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2023.

BÁO CÁO

Về việc kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa (BBCC).

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 người và đã thực hiện giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông

- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm của Công ty.

- Giám sát việc triển khai kế hoạch kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ.

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với các nội dung sau:

+ Xem xét và thông qua các Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

+ Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2022 nhằm giúp cho Ban kiểm soát hoạt động hiệu quả hơn.

+ Xây dựng kế hoạch công tác năm 2023 và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: tiền lương Trưởng Ban kiểm soát là 600 triệu đồng và thù lao Thành viên Ban kiểm soát (02 người) là 252 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện so với Nghị quyết
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	821,426	1.274,618	155,17%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-120	-23,254	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-120	-23,254	

Các chỉ tiêu chủ yếu mà Công ty thực hiện năm 2022 đều vượt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 giao. Doanh thu thuần tăng hơn 55% và lợi nhuận chỉ còn lỗ hơn 23 tỷ đồng, giảm rất nhiều so với kế hoạch lỗ 120 tỷ đồng, điều này cho thấy công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đạt hiệu quả cao.

2. Đánh giá tình hình tài chính Công ty

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,30	2,00
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,17	1,84
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Nợ/Tổng tài sản	%	25,29	25,93
	Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	33,85	35,00
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	21,90	34,79
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,06	1,61

- Trong năm 2022, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh có sự sụt giảm so với năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu đến từ khoản tiền gửi kỳ hạn không quá 3 tháng giảm mạnh còn 87 tỷ so với 350 tỷ cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên các hệ số này vẫn duy trì ở mức cao giúp Công ty luôn chủ động trong việc sản xuất kinh doanh.

- Cơ cấu nguồn vốn của Công ty trong năm 2022 không có sự thay đổi đáng kể so với năm 2021. Năm 2022, Công ty vẫn không sử dụng nợ dài hạn tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Như vậy, Công ty đã duy trì ổn định cơ cấu vốn ở mức an toàn và tránh được áp lực về chi phí tài chính trong bối cảnh lãi suất thị trường tăng cao.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2022 tăng lên mức 34,79 lần so với 21,90 lần năm 2021 cho thấy Công ty ngày càng quản lý tốt hàng tồn kho. Việc tăng này chủ yếu do giá vốn hàng bán năm 2022 tăng 31,41% so với năm trước nhờ vào sản lượng đất đá tiêu thụ tăng, trong khi đó hàng tồn kho bình quân năm 2022 không đổi so với năm 2021.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2022

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cân trọng.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; ban hành các Nghị quyết, các Quyết định thông qua cuộc họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện chức năng quản trị và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao. Các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo các quy định của pháp luật và của Công ty.

- Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, năng động, kịp thời nắm bắt thị trường hàng hóa, dịch vụ.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban Giám đốc triển khai giao chỉ tiêu cho các đơn vị nghiệp vụ thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc và giúp đỡ các đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả. Tăng cường sự chỉ đạo tập trung thống nhất hiệu quả từ Ban Giám đốc đến các Xí nghiệp, Phòng ban nghiệp vụ.

- Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban có sự tham gia đầy đủ của các bộ phận, nhằm kịp thời giải quyết và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm phù hợp với Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Chính sự quản lý, điều hành hiệu quả đã giúp Công ty hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm

- Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thảo luận và tham gia ý kiến về các vấn đề được đưa ra và thông qua tại cuộc họp. Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến Ban kiểm soát đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các văn bản, tài liệu trong quá trình giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến đối với công tác quản trị doanh nghiệp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, từ đó góp phần cùng Ban Giám đốc giải quyết các khó khăn phát sinh.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện chặt chẽ theo sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông về các hoạt động của Công ty.

3. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ những kết quả đã đạt được trong năm 2022, Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty về một số nội dung sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị điều hành, kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; kiểm soát dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng và an toàn vốn.

- Sắp xếp lại đội ngũ lao động ngày càng tinh gọn và hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong sản xuất kinh doanh.

- Rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật về điện, xăng dầu, vật liệu nổ...theo hướng ngày càng tiết kiệm nhằm hạ giá thành và tăng tính cạnh tranh cho các sản phẩm.

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới mà Công ty đang có thể mạnh hay cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty để xem xét đầu tư đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ đảm bảo quản lý khoa học, hiệu quả, tiết kiệm chi phí, khuyến khích năng lực cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản trị và điều hành.

- Tập trung thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty. Giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho Cổ đông và các bên liên quan.

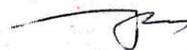
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022, kính trình trước Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Đường Tài

Số: 04 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C ngày 27/3/2023 (bản tóm tắt được đính kèm Tài liệu đại hội).

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 được đăng tải tại website Công ty: www.bbcc.com.vn

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

1/04/23

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Xuân Đạo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT
VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	6 - 7
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	8 - 11
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	12
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	13 - 14
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	15 - 37
8. Phụ lục	38

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa theo Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600275107, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 02 tháng 8 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : K4/79C Nguyễn Tri Phương, Khu phố 3, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : +84 (0251) 3 859 358
- Fax : +84 (0251) 3 859 917

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp công trình giao thông và xây dựng	KP4, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Tân Vạn, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Xí nghiệp kỹ thuật sửa chữa	Tổ 12, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Xí nghiệp khai thác đá	Tổ 12, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Xí nghiệp khai thác đá Tân Cang	Tổ 93, Đường Bùi Hữu Nghĩa, ấp Tân Mỹ, KP 5, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Xí nghiệp khai thác đá Soklu	Km 07, Quốc lộ 20, Ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
Xí nghiệp vận tải và cơ giới	Tổ 12, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Trung tâm dịch vụ xây dựng và vật liệu xây dựng	Số 1, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Ngoài ra Công ty còn có các địa điểm kinh doanh sau:

Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ
Bến thủy nội địa Thạnh Phú	Tổ 12, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Bến thủy nội địa Thiện Tân	Tổ 1, ấp 6-7, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Cảng vật liệu xây dựng Hóa An (Bến Phù Sa)	Tổ 24, ấp 2, phường Tân Hạnh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (không hoạt động bến thủy nội địa tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Đại lý vật liệu xây dựng;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (không chứa vật liệu xây dựng tại trụ sở);
- Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Kinh doanh bất động sản và dịch vụ cho thuê văn phòng, trung tâm thương mại (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014);
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác mỏ và đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);
- Xây dựng nhà để ở;
- Xây dựng nhà không để ở;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật);
- Bốc xếp hàng hóa (trừ hoạt động bến thủy nội địa) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Cho thuê xe cơ giới, xe bồn nước (kèm người điều khiển) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật);
- Kinh doanh khu du lịch sinh thái (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không chứa vật liệu xây dựng tại trụ sở);
- Xây dựng công trình đường bộ;
- Xây dựng công trình đường sắt;
- Xây dựng công trình điện;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;
- Xây dựng công trình công ích khác;
- Xây dựng công trình thủy;
- Xây dựng công trình khai khoáng;
- Xây dựng công trình chế biến, chế tạo;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống điện (trừ xi mai, gia công cơ khí);
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ xi mai, gia công cơ khí);
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ xi mai, gia công cơ khí);
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật).

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Huỳnh Xuân Đạo	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 7 năm 2021
Ông Huỳnh Kim Vũ	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Phạm Quốc Thái	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Quốc Phòng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Hùng Thắng	Phụ trách quản trị	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2021

A498
ÔNG
NHIỆM
DÁN V
A &
7 - T.P

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Huỳnh Đường Tài	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Thị Thu Trà	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2021

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Huỳnh Kim Vũ	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 7 năm 2021
Ông Nguyễn Hùng Thắng	Phó Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 23 tháng 7 năm 2021
Ông Nguyễn Xuân Việt	Phó Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2020
Ông Phạm Quốc Thái	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2022
Ông Phạm Quốc Thái	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2022
Ông Trần Quốc Triều	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2022

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Huỳnh Xuân Đạo	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 7 năm 2021
Ông Huỳnh Kim Vũ	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 7 năm 2021

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

15 - C
TY
HỮU H
TƯ V
C
HỒ C

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023



Huỳnh Kim Vũ
Giám đốc



Số: 1.070/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2023, từ trang 08 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Công ty chưa điều chỉnh hồi tố tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung từ năm 2014 đến năm 2021 theo các Thông báo của Cơ quan Thuế số 14/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 30 tháng 3 năm 2022, số 15/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 30 tháng 3 năm 2022, số 26/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 06 tháng 4 năm 2022, số 28/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 06 tháng 4 năm 2022 và số 32/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 06 tháng 4 năm 2022 với tổng số tiền là 270.428.101.331 VND vào Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (xem thuyết minh VI.7). Nếu Công ty điều chỉnh hồi tố tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung từ năm 2014 đến năm 2021 theo các Thông báo của Cơ quan Thuế thì khoản mục “Chi phí khác” (mã số 32) năm nay sẽ giảm đi 270.428.101.331 VND và khoản mục “Giá vốn hàng bán” (mã số 11) năm trước trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giảm xuống 404.850.886 VND, khoản mục “Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành” (mã số 51) Năm trước tăng lên 80.970.177 VND, khoản mục “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” (mã số 60) tăng lên 323.880.709 VND. Đồng thời khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước” (mã số 421^a) sẽ giảm xuống 216.324.481.065 VND và khoản mục “Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước” đầu năm (mã số 313) sẽ giảm xuống số tiền 54.085.620.266 VND trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Hồ Văn Tùng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0092-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Hoàng Yến

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0088-2023-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, Khu phố 3, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		369.849.664.421	503.846.526.708
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	185.192.026.064	376.351.994.905
1. Tiền	111		98.192.026.064	26.351.994.905
2. Các khoản tương đương tiền	112		87.000.000.000	350.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		75.000.000.000	50.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	75.000.000.000	50.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		37.329.619.692	36.540.450.263
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	29.267.243.203	29.344.424.231
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	3.057.548.686	1.776.176.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	5.004.827.803	5.419.850.032
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		28.084.741.081	27.851.294.121
1. Hàng tồn kho	141	V.7	28.209.602.229	28.029.624.914
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(124.861.148)	(178.330.793)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		44.243.277.584	13.102.787.419
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	145.567.500
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16	44.243.277.584	12.957.219.919
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, Khu phố 3, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		345.024.049.747	361.786.578.028
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		30.720.029.724	29.812.963.689
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	30.720.029.724	29.812.963.689
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		63.919.019.971	67.630.080.856
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	63.919.019.971	67.630.080.856
- Nguyên giá	222		562.179.455.441	542.244.979.482
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(498.260.435.470)	(474.614.898.626)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228	V.9	474.300.000	474.300.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(474.300.000)	(474.300.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		53.016.667	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	53.016.667	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		250.331.983.385	264.343.533.483
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	245.001.335.212	257.687.574.621
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	V.13	5.330.648.173	6.655.958.862
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		714.873.714.168	865.633.104.736

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, Khu phố 3, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

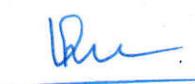
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		529.520.069.189	646.668.545.282
I. Vốn chủ sở hữu	410		529.520.069.189	646.668.545.282
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21a, b	470.000.000.000	470.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		470.000.000.000	470.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.21a	21.270.787.461	21.270.787.461
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.21a	(4.265.424.000)	(3.872.124.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21a	64.980.085.071	64.980.085.071
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21a	(22.465.379.343)	94.289.796.750
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		788.676.750	94.289.796.750
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		(23.254.056.093)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		714.873.714.168	865.633.104.736

Biên Hòa, ngày 21 tháng 3 năm 2023


 Đỗ Ngọc Hồng Nhung
 Người lập


 Trần Quốc Triều
 Kế toán trưởng


 Huỳnh Kim Vũ
 Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: K4/79C Nguyễn Tri Phương, Khu phố 3, phường Bửu Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.274.618.433.928	941.951.975.937
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.274.618.433.928	941.951.975.937
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	972.910.155.918	740.388.749.460
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		301.708.278.010	201.563.226.477
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	12.228.340.131	14.743.295.633
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	18.503.982.069	18.526.760.681
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	59.268.672.043	50.379.302.555
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		236.163.964.029	147.400.458.874
11. Thu nhập khác	31	VI.6	11.577.832.420	12.086.087.553
12. Chi phí khác	32	VI.7	270.995.852.542	1.298.972.874
13. Lợi nhuận khác	40		(259.418.020.122)	10.787.114.679
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(23.254.056.093)	158.187.573.553
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	-	31.765.171.203
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>(23.254.056.093)</u>	<u>126.422.402.350</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a, b	<u>(497)</u>	<u>2.283</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8a, b	<u>(497)</u>	<u>2.283</u>



Biên Hòa, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Đỗ Ngọc Hồng Nhung
Người lập

Trần Quốc Triều
Kế toán trưởng



Huỳnh Kim Vũ
Giám đốc

Số: 05 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022,
kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

Do lợi nhuận sau thuế năm 2022 âm 23,25 tỷ đồng nên Công ty không trích lập Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động, Quỹ thưởng Người quản lý và không chia cổ tức năm 2022.

Số liệu cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Kết quả thực hiện
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	821.426	1.274.618
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(120.000)	(23.254)
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(120.000)	(23.254)
4	Trích lập các quỹ	Triệu đồng	0	0
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ	Triệu đồng	0	0
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021 chuyển sang	Triệu đồng		789
7	Cổ tức chia năm 2022	%	0	0
8	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	Triệu đồng		(23.254)

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

1.1. Tỷ lệ trích lập các quỹ:

Tỷ lệ trích lập các quỹ (sau khi trừ lợi nhuận âm 2022 chuyển sang) như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: 13% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: 2% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

1.2. Số liệu cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Số liệu cụ thể
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	964.739
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	130.000
3	Lợi nhuận sau thuế (sau khi trừ lợi nhuận âm 2022 chuyển sang, nộp thuế TNDN năm 2023)	Triệu đồng	85.190
4	Trích lập các quỹ	Triệu đồng	21.298
4.1	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	8.519
4.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	11.075
4.3	Quỹ thưởng Người quản lý	Triệu đồng	1.704
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ	Triệu đồng	63.892
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chia cổ tức (gồm lợi nhuận của năm 2021 chuyển sang)	Triệu đồng	64.681

2. Chia cổ tức năm 2023: tối thiểu 13%/mệnh giá cổ phần.

Trên đây là tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 06 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng của
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty Cổ phần Xây dựng
và Sản xuất VLXD Biên Hòa (gọi chung là Người quản lý Công ty)
năm 2022, kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. Các căn cứ xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty năm 2022, kế hoạch năm 2023:

- Bộ luật Lao động năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022;
- Đặc điểm ngành, nghề hoạt động và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

II. Phần số liệu:

1. Chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022:

1.1. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị	1.812.000.000	1.812.000.000	100%
1.1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	1.140.000.000	1.140.000.000	100%
1	Huỳnh Xuân Đạo	1.140.000.000	1.140.000.000	100%
1.2	Thù lao Thành viên HĐQT	672.000.000	672.000.000	100%
1	Huỳnh Kim Vũ	168.000.000	168.000.000	100%
2	Nguyễn Quốc Phòng	168.000.000	168.000.000	100%
3	Nguyễn Thanh Tùng	168.000.000	168.000.000	100%
4	Phạm Quốc Thái	168.000.000	168.000.000	100%
2	Tiền lương, thù lao Ban kiểm soát	852.000.000	852.000.000	100%
2.1	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	600.000.000	600.000.000	100%
1	Huỳnh Đường Tài	600.000.000	600.000.000	100%
2.2	Thù lao Kiểm soát viên	252.000.000	252.000.000	100%
1	Nguyễn Thị Thanh Trúc	126.000.000	126.000.000	100%
2	Nguyễn Thị Thu Trà	126.000.000	126.000.000	100%
	Tổng	2.664.000.000	2.664.000.000	100%

1.2. Tiền lương của Ban Điều hành (Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng):

STT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Huỳnh Kim Vũ	Giám đốc	960.000.000	960.000.000	100%
2	Phạm Quốc Thái	Phó Giám đốc	840.000.000	840.000.000	100%
3	Nguyễn Hùng Thắng	Phó Giám đốc	840.000.000	840.000.000	100%
4	Nguyễn Xuân Việt	Phó Giám đốc	840.000.000	840.000.000	100%
5	Trần Quốc Triều	Kế toán trưởng	593.333.333	593.333.333	100%
Tổng cộng			4.073.333.333	4.073.333.333	100%

1.3. Tiền thưởng Người quản lý (bằng 1,5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp):

Do lợi nhuận sau thuế năm 2022 âm 23,25 tỷ đồng nên Công ty không trích lập Quỹ thưởng Người quản lý Công ty.

STT	Nội dung	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Tiền thưởng Người quản lý	0	0	0

2. Kế hoạch năm 2023:

2.1. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

STT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch (đ)	Ghi chú
1	Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị	05	1.812.000.000	
1.1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	01	1.140.000.000	
1.2	Thù lao Thành viên HĐQT	04	672.000.000	
2	Tiền lương, thù lao Ban kiểm soát	03	852.000.000	
2.1	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	01	600.000.000	
2.2	Thù lao Kiểm soát viên	02	252.000.000	
Tổng 12 tháng			2.664.000.000	

Ghi chú:

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách sẽ hưởng thù lao với mức bằng 20% tiền lương tháng của Giám đốc Công ty.

2.2. Tiền lương của Ban Điều hành: do Hội đồng quản trị phê duyệt và theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.3. Trích Quỹ thưởng của Người quản lý: 2% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (sau khi trừ lợi nhuận âm 2022 chuyển sang).

2.4. Chi trả tiền lương, thù lao:

Hàng tháng, Công ty thực hiện tạm ứng lương, thù lao cho người quản lý bằng 80% tiền lương, thù lao kế hoạch. Cuối năm, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh và kế hoạch được thông qua, Công ty thực hiện trích tiền lương, thù lao, tiền thưởng (nếu có) người quản lý phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hài hòa lợi ích người lao động, người quản lý và lợi ích của các cổ đông.

Trên đây là báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ khen thưởng của người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023. Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Xuân Đạo



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA**

Số 07/TTTr-VLXD-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2023.

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét
Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa (BBCC);

Nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán sau đây để soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

Tên công ty kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	Số 02 đường Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Đây là Công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát (b/c);
- Lưu: VT, TC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Đường Tài

Số: 08 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Về việc giảm vốn điều lệ Công ty do mua lại cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa,
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Giảm vốn điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa

1.1. Vốn điều lệ hiện tại: 470.000.000.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi tỷ đồng), tương ứng 47.000.000 cổ phần (Bốn mươi bảy triệu cổ phần).

1.2. Tổng số cổ phiếu quỹ hiện tại: 279.440 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phiếu quỹ được Công ty mua lại trước ngày 01/01/2021: 201.040 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu quỹ được Công ty mua lại sau ngày 01/01/2021: 78.400 cổ phiếu.

1.3. Tổng số cổ phiếu phải làm thủ tục tiêu hủy (do mua lại của người lao động sau ngày 01/01/2021): 78.400 cổ phiếu.

1.4. Tổng số cổ phần còn lại: 46.921.600 cổ phần (= 47.000.000cp - 78.400cp).

1.5. Vốn điều lệ Công ty sau khi được điều chỉnh giảm: 469.216.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi chín tỷ hai trăm mười sáu triệu đồng).

2. Ủy quyền:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện và bổ sung, hoàn chỉnh (nếu có) các thủ tục giảm vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 09 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa,
Hội đồng quản trị trình xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa (sửa đổi lần VI) như sau:

I. LÝ DO SỬA ĐỔI:

Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc tiêu hủy cổ phiếu và giảm vốn điều lệ do mua lại cổ phiếu của người lao động sau ngày 01/01/2021.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI:

Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021.	PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023.
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là: 470.000.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi tỷ đồng chẵn). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 47.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là: 469.216.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi chín tỷ hai trăm mười sáu triệu đồng chẵn). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 46.921.600 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
Điều 59. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông	Điều 59. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ

Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa nhất trí thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa nhất trí thông qua ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

III. ỦY QUYỀN:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty bổ sung, hoàn chỉnh bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa theo ý kiến đóng góp của Đại hội và yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung tờ trình nêu trên, cùng toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa được sửa đổi, bổ sung lần VI.

Xin trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Xuân Đạo

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên
Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm của ông Nguyễn Quốc Phòng- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa nhiệm kỳ 2020- 2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thực hiện miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025 đối với ông Nguyễn Quốc Phòng theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Xuân Đạo

Biên Hòa, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUY CHẾ
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT VLXD BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa như sau:

I. Từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty Cổ phần Xây Dựng và Sản Xuất VLXD Biên Hòa
- HĐQT: Hội đồng Quản trị
- BTC: Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể như sau:

- Giới thiệu danh sách ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 người
2. Nhiệm kỳ: 2020- 2025
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế này, cụ thể:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh, hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác, nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị.

V. Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VI. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử:

1. Hồ sơ ứng cử, đề cử

Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử vào Hội đồng quản trị (*theo mẫu*)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (*theo mẫu*)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (*nếu có*)
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện ứng cử, đề cử theo Quy chế này quy định.

Người ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

(*Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa tại địa chỉ: www.bbcc.com.vn*)

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ ứng cử, đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 16h30 ngày 19/5/2023.

Công ty cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa

Địa chỉ: K4/79C đường Nguyễn Tri Phương, KP3, P. Bửu Hòa, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (251) 3859917

Website: www.bbcc.com.vn

Liên hệ: ông Nguyễn Hùng Thắng – ĐTDD: 0919136768

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

VII. Danh sách ứng cử viên:

- Dựa vào hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức (hoặc Thư ký Đại hội) sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

- Danh sách ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Theo đó, mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Trường hợp viết sai, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

IX. Phiếu bầu cử:

1. Nội dung của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu bổ sung được ĐHĐCĐ thông qua.

- Do số lượng cần bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020- 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 là 01 người. Vì vậy, Đại biểu chỉ chọn một người trong danh sách các ứng viên được đề cử và đánh dấu "X" vào ô "Bầu dồn phiếu" tương ứng để bầu dồn toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình/hoặc ghi toàn bộ số phiếu biểu quyết vào ô "Số phiếu bầu" cho ứng viên đó.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu; Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng cần bầu bổ sung;

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phép bầu (lớn hơn số lượng cổ phần sở hữu nhân với số lượng ứng viên được bầu của HĐQT);

- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký và/hoặc ghi rõ họ và tên của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên Hội đồng quản trị thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

X. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa kết thúc.

Trên đây là Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa. Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Xin trân trọng./ym

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 11 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung
01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;

Căn cứ danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025 gồm:

1. Ông Phan Tấn Đạt.

(Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh Xuân Đạo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	PHAN TẤN ĐẠT
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	04/10/1984
4/ Nơi sinh:	Quảng Ngãi
5/ CMND/CCCD:	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	D22.3 Cao ốc Phú Hoàng Anh 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM.
9/ Số điện thoại :	
10/ Địa chỉ email:	datpt@bimico.com.vn
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ 2006 đến 2009:	Chuyên viên đầu tư tài chính – Ngân hàng Eximbank
+ Từ 2009 đến 2014:	Phó Giám đốc đầu tư tài chính – Ngân hàng Eximbank
+ Từ 2015:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư Căn nhà mơ ước (DREAM HOUSE).
+ Từ 2016 – 7/2020:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.
+ Từ 8/2020 đến nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương. Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần DRH Holdings
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần DRH Holdings Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 19/4/2023) trong đó:	<i>0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức	<i>0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>

là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): + Cá nhân sở hữu: 15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	<i>0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>
16/Danh sách những người có liên quan:	<i>Đính kèm</i>

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày *08*. tháng *5*... năm 2023

Người khai



DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	F a x	Quốc tịch
1. Phan Tấn Ước		Cha	Nam	xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi				0			Việt Nam
2. Nguyễn Thị Hòa		Mẹ	Nữ	xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi				0			Việt Nam
3. Lê Thị Việt Hà		Vợ	Nữ	Căn hộ D22.3 cao ốc Phú Hoàng Anh 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiến, huyện Nhà Bè, TP.HCM				0			Việt Nam
4. Phan Huy Cường		Em	Nam	24.06D C/c Jamila, Khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, TP.HCM.				0			Việt Nam
5. Phan Tấn Vinh		Em	Nam	9.07 CC Ph.Bình Phước Bình, thành phố Thủ Đức, TP HCM				0			Việt Nam
6. Phan Thị Linh Giang		Em	Nữ	xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi				0			Việt Nam
7. Phan Lê Bảo Trân		Con	Nữ	Căn hộ D22.3 cao ốc Phú Hoàng Anh 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiến, huyện Nhà Bè, TP.HCM				0			Việt Nam
8. Phan Đăng Khoa		Con	Nam	Căn hộ D22.3 cao ốc Phú Hoàng Anh 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiến, huyện Nhà Bè, TP.HCM				0			Việt Nam



STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	F a x	Quốc tịch
9.	Lê Ngọc Cừ		Cha vợ	Nam	Phường Vĩnh Phú, TP Thuận An, tỉnh Bình Dương				0			Việt Nam
10.	Bùi Thị Hương		Mẹ vợ	Nữ	Phường Vĩnh Phú, TP Thuận An, tỉnh Bình Dương							Việt Nam
11.	Phan Thị Kiều Nương		Em dâu	Nữ	9.07 CC Ph.Bình Phước Bình, thành phố Thủ Đức, TP HCM							Việt Nam

Th. HCM, ngày 08 tháng 5 năm 2023

Người khai

[Handwritten signature]